

Bản án số: 171/2017/HSPT

Ngày: 19/9/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên toà: Ông Dương Xuân Tuấn

Các thẩm phán: Bà Lê Thị Hiền

Bà Nguyễn Thị Chinh

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đỗ Kim Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên

Ngày 19/9/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 143/2017/HSPT ngày 21 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Doãn H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Doãn H - Sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Doãn H và bà Đào Thị H; có vợ là Nguyễn Thị H; có 02 con, con lớn sinh 2012, con nhỏ sinh 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 07/02/2017 đến ngày 16/02/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bị hại không kháng cáo: Trần Hưng H, Trần Thị Ph, Ngô Thị N

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo: Trần Hưng N, Đào Thị H.

NHẬN THẤY:

Theo Cáo trạng và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 11/2016. T qua mạng ZALO trên điện thoại di động, Nguyễn Doãn H đã làm quen với Trần Thị P ở thôn D, xã Cẩm P, huyện Cẩm Thủy. Khi làm quen, H lấy tên khác là Nguyễn Trần A, quê huyện Yên Định - Thanh Hóa, đang làm việc tại phòng giao dịch Ngân hàng Vpbank, Thanh Hóa, có địa chỉ tại 27/29 Đại lộ Lê Lợi - Thành phố Thanh Hóa. Sau đó H điện thoại nói chuyện với P nhiều lần. H có nói với P là Ngân hàng Vpbank đang cần mua đất để mở chi nhánh tại huyện Cẩm Thủy và nhờ P tìm giúp. Qua trao đổi, P nói cho H

biết về khu đất gia đình nhà P đang ở có diện tích khoảng 2000m², gần đường Hồ Chí Minh. Sau đó H bảo P hỏi ý kiến gia đình thì mọi người trong gia đình P đồng ý bán khu đất này. Ngày hôm sau, H và Thân Văn T bạn của H đi xe máy đến nhà P. Tại đây, H bảo T chụp ảnh khu đất nhà P và nói là để làm báo cáo cho anh Nguyễn Trần A xem xét. Sau khi về đến Thành Phố Thanh Hóa, H bảo T làm báo cáo và gửi kèm số ảnh đã chụp khu đất ở của nhà P đến địa chỉ gmail themmotlanyeu1102@gmail.com (địa chỉ này H nói với T là của sếp).

H và P tiếp tục trao đổi, H biết P học trường Y- Phú Thọ nhưng chưa có việc làm và nói với P là có thể xin cho P đi làm tại phòng khám 360 Lê Hoàn, thành Phố Thanh Hóa hoặc làm cộng tác viên cho ngân hàng Vpbank Chi nhánh Thanh Hóa; P nhất trí xin vào làm cộng tác viên ngân hàng Vpbank. Sau khi P đồng ý, H bảo P pH mất lệ phí là 7.000.000đ. Ngày 13/11/2016, P xuống thành Phố Thanh Hóa gặp và đưa cho H số tiền 7.000.000đ. Để làm cho P tin tưởng, ngày 14/11/2016, H đưa P ra trụ sở và phòng giao dịch Ngân hàng Vpbank tại Hà Nội. Các ngày sau đó H còn đưa P đi một số nơi khác mà H nói là đi thực tế. Cũng trong thời gian này, H tự mình lập ra hồ sơ dự án mua đất, xây dựng trụ sở Ngân hàng Vpbank tại Cẩm Thủy và lấy địa chỉ Gmail nguyenhachi1102@gmail.com gửi vào địa chỉ gmail vpbankchinhanhth@gmail.com (Các địa chỉ gmail trên là do H tự tạo ra) rồi cho P xem, tin dự án là có thật. Sau nhiều lần liên lạc, trao đổi, làm giá, H nói với P và bố đẻ P (Ông Trần Hưng H) giá khu đất nhà P là 31tỷ đồng và Ngân hàng còn có thể cho gia đình ứng số tiền 07 tỷ đồng trước, sau khi hoàn tất hợp đồng mua bán đất Ngân hàng sẽ chi trả hết số tiền còn lại. Để làm cho P và người trong gia đình P tin tưởng tuyệt đối, H còn lập ra nhiều địa chỉ Gmail khác như: Ông D, lãnh đạo Ngân hàng Vpbank tại Hà Nội (dungvpbank159@gmail.com); anh N, hồng thẩm định hồ sơ Ngân hàng Vpbank Hà Nội (nganhangvpbankvietNthinhvuong@gmail.com) để nhắn qua, nhắn lại. Nội dung tin nhắn đều có nội dung liên quan đến việc H là cán bộ Ngân hàng Vpbank và đang thực hiện dự án mua đất, xây trụ sở Ngân hàng tại huyện Cẩm Thủy. Trong thời gian đó, H có yêu cầu P và ông Trần Hưng H (bố đẻ của P) nhiều lần đưa tiền cho H để lo lập, chạy hồ sơ.

Đến khoảng tháng 12/2016, H nói cho P và gia đình P biết thủ tục hồ sơ mua bán đất với ngân hàng Vpbank đã hoàn tất nhưng dự án không được Vpbank phê duyệt; mọi chi phí từ trước mà gia đình P đã đưa cho H sẽ được Ngân hàng trả lại. Tiếp đó, H còn nói với P về việc Ngân hàng Seabank chi nhánh Thanh Hóa cũng đang muốn mua đất để mở trụ sở tại huyện Cẩm Thủy; H nói với P và gia đình là có bạn tên Thành làm ở phòng tín dụng Ngân hàng Seabank Thanh Hóa có địa chỉ Gmail damthanhseabank@gmail.com (Nhưng thực chất là H tạo ra địa chỉ trên), ngân hàng này cũng trả giá cao, thủ tục nhanh gọn. Nghe vậy P và gia đình đồng ý

tiếp tục để H lo chạy bán đất cho Seabank. Lần này, H tiếp tục sử dụng các đại chỉ gmail của mình nhắn qua, nhắn lại với địa chỉ gmail của người tên T rồi cho P xem và H cũng yêu cầu ông Trần Hưng H (bố của P) đưa tiền cho H để H đi lo hồ sơ thủ tục bán đất cho Seabank.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Doãn H đã nhận của chị P và ông Trần Hưng H (bố P), anh Trần Hưng N (anh trai P) số tiền là 81.500.000đ.. Cụ thể như sau:

Quá trình H giả nhận làm hồ sơ thủ tục để Ngân hàng Vpbank duyệt hồ sơ mua đất của gia đình P, H lừa đảo chiếm đoạt tiền của ông Trần Hưng H 04 lần. Lần 1, ông H đưa cho H 10.000.000đ (có giấy nhận tiền). Lần 2 ông H đưa cho H số tiền 5.000.000đ H nói để lo lệ phí thuế bán đất. Lần 3, ông H đưa cho H 3.000.000đ, H nói lo thủ tục làm bảo hiểm tiền gửi. Lần 4, ông H tiếp tục đưa cho H số tiền 2.000.000đ; H nói lo thủ tục đóng giảm tiền thuế đất.

Quá trình H nói làm các thủ tục hồ sơ để Ngân hàng Seabank duyệt dự án mua đất của gia đình P, H đã lừa đảo chiếm đoạt của ông H 03 lần tiền như sau: Lần 1, ông H đưa cho H số tiền 15.000.000đ, H nói là lo thủ tục hồ sơ. Lần 2 ông H tiếp tục đưa cho H số tiền 8.000.000đ, H nói là biếu các sếp. Lần 3, ông H tiếp tục đưa cho H số tiền 5.000.000đ, H bảo là đi lo thủ tục đền bù cây cối trên đất.

Ngoài ra H có 04 lần nhận tiền từ chị Trần Thị P, cụ thể như sau: Lần 1 Ngày 13/11/2016, P giao cho H 7.000.000đ. Lần 2 khi P và H ra Hà Nội, anh trai P có chuyển số tiền 8.000.000đ vào tài khoản của P. Sau đó P cho H vay 1.000.000đ; về đến Thanh Hóa P tiếp tục cho H vay 4.000.000đ. Lần 3, H vay P 2.000.000đ tại TP. Thanh Hóa. Lần 4, H vay P 1.500.000đ. Số tiền này do P bán nhẫn đeo tay cho H vay.

Kết quả điều tra xác định, có 01 lần H nhận 7.000.000đ nói là dùng để xin việc cho P được chứng minh là H lừa đảo chiếm đoạt của P. Số tiền còn lại là 8.500.000đ là do P tự nguyện cho H vay.

Đối với anh Trần Hưng N (anh trai Trần Thị P), quá trình giao dịch làm việc, anh N đã cho H vay 03 lần tiền tổng số 18.000.000đ. Cụ thể như sau: Lần 1, N chuyển khoản cho H vay 3.000.000đ. Lần 2 tại nhà N ở thôn Dương Huệ - Cẩm Phong, N cho H vay số tiền 5.000.000đ. Lần 3 cũng tại nhà N, N cho H vay số tiền 10.000.000đ.

Anh N xác nhận là số tiền 18.000.000 đ bị cáo vay của anh và anh tự nguyện cho vay, không liên quan đến hành vi lừa đảo của bị cáo. Nay bị cáo đã trả lại đầy đủ, anh không yêu cầu gì thêm.

Cũng với thủ đoạn đưa ra các T tin giả là H làm việc cho Ngân hàng Vpbank, lợi dụng mối quan hệ giữa gia đình ông Trần Hưng H và bà Trần Thị N ở tổ 5, thị trấn Cẩm Thủy. Qua đó H biết bà N đang cần vay tiền Ngân hàng để làm

ăn. Ngày 16/01/2017, H đến nhà bà N nói Ngân hàng Vpbank cho vay vốn trong thời gian 05 năm mà bên vay không phải trả lãi suất. Nghe vậy, bà N nói muốn vay 60.000.000đ, H nói nếu vậy phải chi phí 15.000.000đ để làm thủ tục. Bà N đồng ý và giao cho H 15.000.000đ.

Đến ngày 06/02/2017, sau khi biết các T tin mà H đưa ra là giả, có dấu hiệu lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, ông Trần Hưng H và bà Ngô Thị N làm đơn tố cáo Nguyễn Doãn H đến CQĐT Công an huyện Cẩm Thủy. Ngày 07/02/2017 Nguyễn Doãn H chủ động đến đầu thú tại Công an huyện Cẩm Thủy.

Toàn bộ số tiền Nguyễn Doãn H lừa đảo chiếm đoạt của ông Trần Hưng H, chị Trần Thị P và bà Ngô Thị N cũng như số tiền H vay của P và anh Trần Hưng N, H tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 01/4/2017, Ngân hàng thương mại cổ phần Việt N Thịnh Vượng (Vpbank) tại Hà Nội có Công văn số 495/2017/CV-VPB xác nhận nội dung: Ngân hàng Vpbank không có nhân viên nào có tên Nguyễn Doãn H và Nguyễn Trần A. Từ tháng 11/2016 đến tháng 01/2017 Vpbank không có lập dự án mua mặt bằng tại Cẩm Thủy để mở văn phòng giao dịch.

Đối với hành vi của Thân Văn T đi cùng bị cáo H đến nhà ông H để chụp ảnh khu đất. Quá trình điều tra xác định T cũng bị H lừa làm cộng tác viên cho H. T không biết H giả danh cán bộ Ngân hàng và cũng không biết H có hành vi lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của chị P và ông H. T đi chụp ảnh là do H chỉ đạo, T không được bàn bạc và ăn chia số tiền mà H chiếm đoạt.

Về vật chứng thu trong vụ án gồm: 01 giấy CMND số 173505337 mang tên Nguyễn Doãn H; 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng có số Imel 358756054595884.

Ngày 09/02/2017, bà Đào Thị Hoa (mẹ đẻ của H) giao nộp số tiền 92.000.000đ để khắc phục hậu quả cho H. Ngày 20/4/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Thủy đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại toàn bộ số tiền trên cho người bị hại và người liên quan.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản án số 18/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy đã quyết định: Nguyễn Doãn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm e Khoản 2 Điều 139; điểm b, p Khoản 1 Khoản 2 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS. Xử phạt Nguyễn Doãn H 24 tháng tù. Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Sau án sơ thẩm xử, ngày 24/7/2017, Nguyễn Doãn H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa P.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thấy bị cáo có thêm một số tình tiết mới nên đề nghị HĐXX chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa Nguyễn Doãn H khai nhận: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 11/ 2016 đến tháng 01/ 2017 Nguyễn Doãn H lấy tên khác là Nguyễn Trần A và nói dối ông Trần Hưng H, chị Trần Thị P là Trần A (tức H) đang làm việc cho Ngân hàng Vpbank và nói dối là Ngân hàng Vpbank và Ngân hàng Seabank Thanh Hóa đang lập dự án mua mặt bằng tại Cẩm Thủy để mở văn phòng giao dịch. Gia đình ông H, chị P nghe Trần Anh (tức H) nói vậy đã đồng ý bán khu đất của gia đình đang ở cho Ngân hàng khoảng 2000 m².

Quá trình H giả nhận làm hồ sơ thủ tục để Ngân hàng Vpbank duyệt hồ sơ mua đất của gia đình ông H; H nói với ông H nộp tiền cho H 04 lần với tổng số tiền là 20.000.000đ để lo lệ phí thuế bán đất, lo thủ tục làm bảo hiểm tiền gửi và lo thủ tục đóng giảm tiền thuế đất.

Quá trình H giả nhận làm hồ sơ thủ tục để Ngân hàng Seabank duyệt hồ sơ mua đất của gia đình ông H; H nói ông H nộp tiền cho H 03 lần với tổng số tiền là 28.000.000đ để lo thủ tục hồ sơ và lo thủ tục đền bù cây cối trên đất.

Cũng với thủ đoạn đưa ra các T tin giả là H làm việc cho Ngân hàng Vpbank. Ngày 16/01/2017 H đến nhà bà Ngô Thị N nói Ngân hàng Vpbank cho vay vốn trong thời gian 05 năm mà bên vay không phải trả lãi suất. Nghe vậy, bà N nói muốn vay 60.000.000đ, H nói nếu vậy pH chỉ phí 15.000.000đ để làm thủ tục. Bà N đồng ý và giao cho H 15.000.000đ.

Ngoài ra H còn nhận tiền của chị Trần Thị P số tiền 7.000.000đ nói là để xin việc cho chị P.

Toàn bộ số tiền Nguyễn Doãn H nhận của ông Trần Hưng H, chị Trần Thị P và bà Ngô Thị N là 70.000.000đ H đã chi tiêu cá nhân hết.

Lời khai của Nguyễn Doãn H phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong giai đoạn điều tra và nhận định của bản án sơ thẩm nên HĐXX thấy cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Doãn H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm e Khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Bị cáo H cũng nhận thấy có tội và chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa P.

HĐXX thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và còn gây mất trật tự trị an xã hội.

Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án và hành vi của bị cáo Nguyễn Doãn H.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú tại cơ quan Công an huyện Cẩm Thủy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Doãn H đã thành khẩn khai báo; bị cáo cùng với gia đình đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường số tiền 70.000.000đ cho các bị hại và được các bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; những tình tiết này đã được án sơ thẩm xem xét.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có xuất trình thêm một số tình tiết giảm nhẹ mới như: Gia đình bị cáo thuộc diện chính sách, có bác ruột Nguyễn Doãn T là Liệt sỹ, hy sinh trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc; hiện tại gia đình bị cáo đang có trách nhiệm thờ cúng liệt sỹ (có xác nhận của chính quyền địa P). Các bị hại Trần Hưng H, Ngô Thị N tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo ở giai đoạn phúc thẩm và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa P, vì thấy bị cáo H đã thực sự ăn năn hối cải.

Xét thấy tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Doãn H có thêm một số tình tiết giảm nhẹ TNHS mới và bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định và chấp hành đầy đủ các quy định của địa P, nên HĐXX có thể chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo, giáo dục tại địa P là phù hợp với quy định tại Điều 60 BLHS.

Các nội dung khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không xem xét.

Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ Khoản 1 Điều 249 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Doãn H.

Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy về hình phạt đối với Nguyễn Doãn H.

Áp dụng: Điểm e Khoản 2 Điều 139; điểm b, p Khoản 1 Khoản 2 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 60 BLHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Doãn H 24 (hai bốn) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” ; cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Nguyễn Doãn H cho UBND xã Thượng N, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Cẩm Thủy;
- Thi hành án huyện Cẩm Thủy;
- TAND huyện Cẩm Thủy
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tòa hình sự.

Dương Xuân Tuấn